

Số/No.: *MO*/CBTT-TCKT

Hà Nội, ngày *04* tháng *6* năm 2026
Hanoi, June 4th, 2026

THÔNG BÁO PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU
ANNOUNCEMENT ON SHARE ISSUANCE TO INCREASE SHARE CAPITAL
FROM EQUITY

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
INTRODUCTION OF THE ISSUER

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà
Full name of the issuer: Song Da Consulting Joint Stock Company
2. Tên viết tắt: SDCC
Abbreviation: SDCC
3. Địa chỉ trụ sở chính: Nhà G9, số 495 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
Address: G9, 495 Nguyen Trai Street, Thanh Liet Ward, Hanoi
4. Điện thoại: (+84) 243 854 2209 - Fax: (+84) 243 854 5855
Phone: (+84) 243 854 2209 - Fax: (+84) 243 854 5855
Website: *www.sdcc.com.vn*
5. Vốn điều lệ: 26.097.100.000 đồng.
Charter capital: VND 26,097,100,000
6. Mã cổ phiếu: SDC
Stock code: SDC
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân
Payment account opened at: Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade – Thanh Xuan Branch
Số hiệu tài khoản: 116 000 00 2778

Account number: 116 000 00 2778

8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100105454 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/02/2005, thay đổi lần thứ 18 do Sở Tài chính thành phố Hà Nội cấp ngày 25/07/2025.

Enterprise Registration Certificate code No. 0100105454 issued by the Department of Planning and Investment of Hanoi Province on February 23, 2005, amended for the 18th time by the Department of Finance of Hanoi City on July 25, 2025.

- Ngành nghề kinh doanh chính:

Main Business line:

Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan

Architectural and related engineering consulting activities

Chi tiết: -Giám sát thi công xây dựng lắp đặt thiết bị cơ khí trong công trình, lĩnh vực: lắp thiết bị công trình; -Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông; -Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình công nghiệp, công trình ngầm và mỏ; -Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi, thủy điện; -Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật; -Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án đầu tư các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, giao thông, các công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị đến nhóm A(chỉ thiết kế trong phạm vi các thiết kế đã Đăng ký kinh doanh); -Thiết kế các công trình xây dựng cầu và đường bộ; -Thiết kế xây dựng ngầm, thiết kế khai thác mỏ; -Thiết kế công trình thủy lợi; -Thiết kế các công trình thủy công, thủy điện; -Thiết kế nhà máy thủy điện; -Thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng, kiến trúc nội ngoại thất đối với: công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật đô thị; -Lập dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A; -Lập quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết các công trình dân dụng, công nghiệp và công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A; -Thí nghiệm để xác định các chỉ tiêu cơ lý của đất, đá, nền móng và vật liệu xây dựng cho các công trình xây dựng; -Khảo sát địa hình, địa chất công trình và địa chất thủy văn các công trình; -Tư vấn giám sát xây dựng và lắp đặt thiết bị các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A; -Tư vấn lập hồ sơ mời thầu xây lắp, hồ sơ mời thầu thiết bị các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, công trình giao thông, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A; -Lập tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, giao thông, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A; -Thiết kế điện công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; -Thiết kế kết cấu đối với: công trình xây

dựng dân dụng, công nghiệp, kỹ thuật hạ tầng đô thị; -Thiết kế cơ-diện công trình; - Thiết kế công trình cấp, thoát nước; -Thiết kế các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, kỹ thuật hạ tầng đô thị; -Thẩm định thiết kế và tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, giao thông, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A; -Quản lý dự án công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị; Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; Chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực công trình xây dựng và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng; Tư vấn đấu thầu, đánh giá hồ sơ mời thầu và tư vấn lựa chọn nhà thầu xây lắp, nhà thầu thiết bị các công trình xây dựng; Tư vấn quản lý chi phí hạng 2; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy

Details: - Supervision of construction and installation of mechanical equipment in projects, field: installation of construction equipment; - Supervision of construction and completion of transportation projects; - Supervision of construction and completion of industrial projects, underground projects and mines; - Supervision of construction and completion of irrigation and hydropower projects; - Supervision of construction and completion of civil, industrial, and infrastructure projects; - Preparation of environmental impact assessment reports for investment projects in civil, industrial, irrigation, hydropower, transportation, and urban infrastructure projects up to group A (design only within the scope of designs registered in the business registration); - Design of bridge and road construction projects; - Design of underground construction, mining design; - Design of irrigation projects; - Design of hydraulic and hydropower projects; - Design of hydroelectric power plants; - Design of master plans, interior and exterior architecture for: civil, industrial, and urban infrastructure construction projects; - Preparation and appraisal of investment projects for civil, industrial, transportation, irrigation, hydroelectric, and urban infrastructure projects up to Group A; - Preparation of master and detailed plans for civil, industrial, and urban infrastructure projects up to Group A; - Testing to determine the physical and mechanical properties of soil, rock, foundations, and construction materials for construction projects; - Surveying of topography, engineering geology, and hydrogeology of construction projects; - Consulting and supervision of construction and equipment installation for civil, industrial, transportation, irrigation, hydroelectric, and urban infrastructure projects up to Group A; - Consulting on the preparation of tender documents for construction and equipment for civil, industrial, irrigation, hydroelectric, transportation, and urban infrastructure projects up to Group A; - Preparing overall cost estimates for civil, industrial, irrigation, hydroelectric, transportation,

and urban infrastructure projects up to Group A; - Designing electrical systems for civil and industrial construction projects; - Designing structural systems for civil, industrial, and urban infrastructure projects; - Designing mechanical and electrical systems for construction projects; - Designing water supply and drainage systems; - Designing civil and industrial construction projects and urban infrastructure projects; - Appraising designs and overall cost estimates for civil, industrial, irrigation, hydroelectric, transportation, and urban infrastructure projects up to Group A; - Managing civil, industrial, transportation, irrigation, and urban infrastructure construction projects. Construction quality inspection; Certification of structural safety and conformity of construction quality; Consulting on bidding, evaluation of tender documents and consulting on the selection of construction and equipment contractors for construction projects; Level 2 cost management consulting; Fire prevention and firefighting design.

Mã ngành nghề: 7110

Industry code: 7110

– Sản phẩm/dịch vụ chính:

Main products/services:

Thiết kế xây dựng các công trình thủy điện.

Design and construction of hydroelectric power plants.

Khảo sát địa hình địa chất, khoan phun chống thấm các công trình.

Topographic and geological surveys, drilling and grouting for waterproofing of structures.

Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của vật liệu xây dựng.

Testing to determine the physical and mechanical properties of construction materials.

9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành):
Không có

Establishment and operation license (if required under specialized laws): None

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

PLAN FOR THE ISSUANCE OF SHARES

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà
Stock name: Song Da Consulting Joint Stock Company's shares
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
Type of shares: Ordinary shares
3. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 2.609.710 cổ phiếu

Total number of shares issued: 2,609,710 shares

4. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.609.648 cổ phiếu

Number of outstanding shares: 417,544 shares

5. Số lượng cổ phiếu quỹ: 62 cổ phiếu

Number of treasury share: 62 shares

6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 417.544 cổ phiếu

Number of shares planned to be issued: 417,544 shares

7. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 4.175.440.000 đồng

Total expected issuance value at par value: VND 4,175,440,000

8. Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:16 (cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ nhận được 1 quyền, 100 quyền được nhận phát hành thêm 16 cổ phiếu mới).

Right exercise ratio: 100:16 (shareholders owning 1 share will receive 1 right; 100 rights entitle the holder to 16 new shares)

9. Nguồn vốn phát hành: Từ Quỹ đầu tư phát triển tại ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận.

Source of issuance: From the Development Investment Fund as of December 31st, 2025 according to the audited combined Financial Statements for 2025 by an approved auditing organization.

10. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ:

Method of rounding and handling of fractional shares:

Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ.

The number of additional shares issued to each existing shareholder shall be rounded down to the nearest whole unit according to the rounding-down principle.

The fractional decimal portion shall be cancelled.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 114 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:16, cổ đông A được nhận $114 \times 16/100 = 18,24$ cổ phiếu, số cổ phiếu mà cổ đông A được nhận theo nguyên tắc làm tròn xuống là 18 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,24 cổ phiếu sẽ hủy bỏ, không phát hành.

Example: Shareholder A owns 114 shares on the record date. With an exercise ratio of 100:16, shareholder A is entitled to receive $114 \times 16/100 = 18.24$ shares. The number of shares shareholder A receives, rounded down, is 18 shares. The fractional 0.24 shares will be canceled and not issued.

11. Ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền: Ngày 30/6/2026

Record date: 30/6/ 2026

Hà Nội, ngày 04 tháng 06 năm 2026

Hanoi, 4th June, 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

SONG DA CONSULTING JSC

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

LEGAL REPRESENTATIVE



Đinh Văn Duẩn